

TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀ TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO LUẬT Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Chu Thị Út Quỳnh¹

Email: chuquynhsmartlaw@gmail.com

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 19/11/2025

Ngày phản biện đánh giá: 03/12/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 15/12/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.1031

Tóm tắt: Trong thời đại phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo không còn là khái niệm xa lạ mà đã trở thành công cụ mang đến nhiều đổi mới quan trọng, đặc biệt trong công tác đào tạo luật. Việc tích hợp AI vào công tác đào tạo luật đã mở ra cơ hội tiếp cận kiến thức một cách toàn diện, hiệu quả và tạo điều kiện phát triển các phương pháp giảng dạy tiên tiến, tương tác học tập đa chiều. Trong khuôn khổ bài viết này tác giả sẽ nghiên cứu và phân tích về trí tuệ nhân tạo và tác động đối với công tác đào tạo luật ở Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở đó, bài viết đưa ra một số kiến nghị nhằm góp phần xây dựng chính sách về áp dụng AI trong công tác đào tạo.

Từ khóa: trí tuệ nhân tạo (AI), công tác đào tạo luật, giáo dục, dữ liệu pháp lý

I. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI) đang tạo ra những thay đổi sâu rộng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, từ y tế, kinh tế, truyền thông đến giáo dục và pháp luật. Ở lĩnh vực đào tạo luật, AI không chỉ là một công cụ hỗ trợ học tập mà còn trở thành yếu tố tái định hình phương pháp giảng dạy, tư duy pháp lý và kỹ năng nghề nghiệp của người học. Những năm gần đây, tại Việt Nam, quá trình chuyển đổi số trong giáo dục pháp lý mới được đẩy mạnh, mở ra những cơ hội và thách thức hiện hữu. Việc

nhận diện đúng bản chất, tác động và định hướng ứng dụng AI trong đào tạo luật trở thành vấn đề cấp thiết, có ý nghĩa quan trọng trong việc xây dựng đội ngũ pháp lý có tư duy hiện đại, năng lực số và bản lĩnh đạo đức nghề nghiệp vững vàng.

II. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa và khái quát hóa những công trình nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước về trí tuệ nhân tạo và tác động đối với công tác đào tạo luật.

Tác giả tiến hành nghiên cứu thông qua các bài báo khoa học, tạp chí chuyên

¹ Hăng luật Lê Hồng Hiến & Cộng sự

ngành, đề tài nghiên cứu khoa học liên quan đến chủ đề và các tài liệu nghiên cứu khác bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh từ các nguồn chính thống. Đồng thời nghiên cứu các quy định pháp luật hiện hành và thực trạng áp dụng tại Việt Nam. Trên cơ sở đó, tác giả xây dựng nền tảng lý luận và thực tiễn cho việc triển khai đề tài.

III. Cơ sở lý thuyết

3.1. Khái quát về trí tuệ nhân tạo

Trí tuệ nhân tạo (AI - Artificial Intelligence) là công nghệ cho phép máy tính hoặc thiết bị điện tử có thể “học”, “phân tích” và “đưa ra quyết định” dựa trên dữ liệu, mô phỏng cách con người suy nghĩ, nhưng theo cách riêng của máy móc (Huy, 2025). Không giống như lập trình truyền thống chỉ dựa trên logic, trí tuệ nhân tạo sử dụng các hệ thống học máy (machine learning) để học hỏi và mô phỏng các hoạt động đòi hỏi trí tuệ như con người.

AI bắt đầu xuất hiện vào năm 1950 với các nghiên cứu về lý thuyết trí tuệ máy và học máy. Từ đó đến nay, AI đã có nhiều bước tiến trong việc phát triển các thuật toán học máy nâng cao. Với tốc độ tăng trưởng lên tới 55% mỗi năm và dự kiến doanh thu sẽ cán mốc gần 1000 tỷ USD vào năm 2027 (theo báo cáo lần thứ 5 của Global Technology), trí tuệ nhân tạo đang khẳng định tầm ảnh hưởng sâu rộng trên mọi phương diện của đời sống và kinh tế toàn cầu. Khả năng tự động hóa quy trình, cá nhân hóa trải nghiệm người dùng... cùng hàng loạt ứng dụng vượt trội khác đang giúp AI trở thành động lực chủ chốt của cuộc cách mạng công nghệ, mang đến những cải tiến vượt bậc trong nhiều lĩnh vực trong đời sống từ y tế, giáo dục, kinh doanh, sản xuất cho đến giải trí... Trong giáo dục, AI mở ra cơ hội học tập cá nhân

hóa; các hệ thống học tập thích ứng có thể điều chỉnh nội dung bài học theo năng lực từng người, tự động chấm điểm, phân tích kết quả và mô phỏng tương tác ảo, giúp giảm tải cho giáo viên và tăng hiệu quả học tập.

Không thể phủ nhận AI là công nghệ tiên tiến và đầy tiềm năng, mang lại nhiều lợi ích cho xã hội và con người. Tuy nhiên, AI chưa phải là công cụ hoàn thiện nhất, nó vẫn tồn tại nhiều khuyết điểm, hạn chế và thách thức cần phải giải quyết trong tương lai.

3.2. Xu hướng ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác đào tạo pháp lý

Sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo trên toàn cầu đã thúc đẩy nhiều quốc gia tiên tiến chọn ứng dụng, tích hợp trí tuệ nhân tạo vào chương trình đào tạo luật, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Trên thế giới, các trường đại học luật danh tiếng như Trường Luật Harvard, Trường Luật Stanford hay Trường Luật Melbourne đã tiên phong trong ứng dụng AI vào quá trình đào tạo. Trường Luật Harvard triển khai nền tảng “Case Text” (Hệ thống phân tích văn bản vụ án bằng AI) - sử dụng AI để phân tích án lệ và đưa ra các lập luận đối chiếu; Trường Luật Cambridge ứng dụng “AI Moot Court” (Phiên tòa giả định ứng dụng AI) cho phép sinh viên tranh tụng với một hệ thống máy tính mô phỏng thẩm phán và công tố viên.

Các chương trình đào tạo luật chuyên sâu về AI cũng được xây dựng và triển khai, tiêu biểu là Hội Luật và Trí tuệ Nhân tạo Stanford (Stanford Artificial Intelligence & Law Society - SAILS) hướng đến mục tiêu “Nâng cao nhận thức của sinh viên về các vấn đề pháp lý liên quan đến trí tuệ nhân tạo và học

máy. Bằng cách cho sinh viên tiếp xúc với những vấn đề này và những người làm việc trong không gian này, SAILS nhằm mục đích thúc đẩy sự phát triển hợp tác liên ngành” (Stanford-artificial-intelligence-law-society-sails, 2025). Tại Trường Đại học Oxford, Chat GPT đã được ứng dụng trong các dự án nghiên cứu để tự động hóa việc thu thập dữ liệu và phân tích thông tin. Cụ thể, Trường đã thành lập Chương trình về Luật và Trí tuệ nhân tạo, nghiên cứu và phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực pháp luật. Một trong những dự án nổi bật của chương trình này là sử dụng công nghệ Chat GPT để tạo ra hộp thoại tư vấn pháp luật tự động, giúp sinh viên và giảng viên nắm vững kiến thức pháp luật (Tuyền, 2023).

Những kinh nghiệm của các cơ sở đào tạo luật hàng đầu thế giới có thể mang lại những bài học giá trị cho Việt Nam trong hoạt động ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào chương trình đào tạo luật. Tại Việt Nam, tuy việc áp dụng AI trong đào tạo luật còn ở giai đoạn sơ khởi, nhưng một số tín hiệu tích cực đã xuất hiện.

Thực tế, Trường Đại học Luật Hà Nội đang tích cực nghiên cứu khai thác công cụ AI để nâng cao chất lượng giảng dạy và tối ưu hiệu quả công việc. Tại Hội nghị tập huấn “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản trị đại học”, theo chia sẻ của Hiệu trưởng PGS.TS Tô Văn Hòa: “Trong các chương trình tập huấn gần đây, đội ngũ giảng viên và cán bộ Trường Đại học Luật Hà Nội đã được tiếp cận nhiều công cụ AI tiêu biểu như Chat GPT, AI Studio, Gamma, Mapify... Những công cụ này không chỉ hiệu quả, thân thiện với người dùng mà còn hỗ trợ đắc lực trong các hoạt động chuyên môn

như: viết bài, lập kế hoạch, đọc hiểu tài liệu, biên soạn công văn hay phân tích dữ liệu...” (Mai, 2025).

Một ví dụ khác là Trường Đại học Kinh tế - Luật (UEL) đã đề xuất đề án khoa học và công nghệ: “Xây dựng cơ sở dữ liệu về việc sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong lĩnh vực pháp luật và ứng dụng AI trong đào tạo các ngành Luật”. Nhóm chuyên gia UEL đang nghiên cứu ứng dụng AI vào ngành luật thông qua việc xây dựng một bộ cơ sở dữ liệu. Trong đó, AI sẽ tham gia vào việc xử lý dữ liệu văn bản, phân tích dữ liệu từ các bộ luật, rà soát thuật ngữ giữa các bộ luật, nhằm tìm ra sự không thống nhất trong việc sử dụng các thuật ngữ này (Hiền & Linh, 2025).

Bên cạnh đó, một số hãng luật tư nhân cũng đang thử nghiệm trợ lý ảo pháp lý giúp phân tích hợp đồng, tra cứu quy định nhanh, hoặc hỗ trợ soạn thảo đơn từ. Những bước tiến này phản ánh việc trí tuệ nhân tạo đang từng bước thâm nhập vào đời sống pháp lý Việt Nam, mở ra một thời kỳ mới trong công tác đào tạo luật. Tuy nhiên, các hình thức ứng dụng công nghệ nâng cao như phiên tòa giả định công nghệ (tech-moot court) hay mô phỏng thực tế ảo (virtual reality) phục vụ đào tạo và thực hành kỹ năng nghề luật hiện vẫn chưa được phát triển tại Việt Nam.

IV. Kết quả và thảo luận

4.1. Cơ hội và thách thức của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác đào tạo luật

4.1.1. Cơ hội mà trí tuệ nhân tạo mang lại cho công tác đào tạo luật tại Việt Nam

Trong công tác đào tạo luật ngày nay, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo đang mở ra những cánh cửa mới đầy hứa hẹn,

góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả công việc, học tập, đáp ứng sự phát triển xã hội.

Thứ nhất, chất lượng và hiệu quả giảng dạy được nâng cao thông qua hoạt động ứng dụng AI.

AI có thể phân tích dữ liệu học tập của từng học viên để cung cấp lộ trình học tập cá nhân hóa, giúp tối ưu quá trình học tập dựa trên năng lực và nhu cầu của mỗi người. Hệ thống có thể nhận biết mức độ hiểu biết của từng người để gợi ý bài đọc, án lệ hoặc bài tập phù hợp. Ví dụ, nền tảng Coursera và EdX đã sử dụng AI để đề xuất khóa học theo năng lực người học - nếu được áp dụng trong đào tạo luật, sinh viên có thể được định hướng học theo chuyên ngành như dân sự, hình sự, thương mại quốc tế... Điều này rất hữu ích trong lĩnh vực pháp luật, nơi kiến thức đa dạng và đòi hỏi sự chuyên sâu, mỗi cá nhân có định hướng khác nhau trong từng lĩnh vực.

Bên cạnh đó, với kho dữ liệu khổng lồ, AI còn có thể hỗ trợ xây dựng hệ thống ngân hàng tình huống pháp lý bao gồm các tình huống pháp lý mô phỏng, tình huống đóng vai như phiên tòa giả định và bài giảng tương tác giúp tăng cường hiệu quả học tập và sự tham gia của người học. Khi đó sinh viên có thể nhập vai luật sư, kiểm sát viên, thẩm phán và tranh tụng với hệ thống AI. Cách học này giúp người học rèn kỹ năng lập luận, phản biện và ứng xử trong môi trường tố tụng - những kỹ năng mà phương pháp dạy học truyền thống khó đạt được. Như vậy, các cơ sở đào tạo luật có cơ hội áp dụng AI để đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển toàn diện năng lực của người học, không chỉ về kiến thức lý thuyết mà cả kỹ năng nghề nghiệp và tư duy phản biện.

Thứ hai, các ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ nghiên cứu pháp lý và tư duy so sánh.

Thực tế, các hệ thống AI với thể mạnh về dữ liệu lớn giúp học viên và giảng viên dễ dàng truy cập vào một lượng lớn dữ liệu và tài liệu nghiên cứu, bao gồm các bản án, án lệ và tài liệu pháp luật liên quan đến chuyên ngành. AI còn có khả năng phân tích hàng triệu văn bản pháp luật trong thời gian ngắn, phát hiện các mâu thuẫn, trùng lặp hoặc khoảng trống pháp lý, nhanh chóng sàng lọc một lượng lớn dữ liệu pháp lý. Những công cụ này, giúp người sử dụng tiết kiệm thời gian, truy cập cơ sở dữ liệu pháp lý một cách toàn diện để nâng cao chất lượng và hiệu quả nghiên cứu của họ. Trong nghiên cứu, với khả năng tiếp cận linh hoạt của AI cũng hỗ trợ cho mô hình giảng dạy, học tập của người dùng không giới hạn về không gian và thời gian. Người dùng có thể dùng AI để so sánh pháp luật các quốc gia hoặc nhận diện xu hướng pháp lý toàn cầu.

Thứ ba, ứng dụng trí tuệ nhân tạo giúp cải tiến quản lý đào tạo và đánh giá năng lực.

Ứng dụng AI trong hỗ trợ giảng dạy giúp tạo lập và tùy chỉnh nội dung giảng dạy. IBM Watson có thể được sử dụng để phân tích phong cách học tập và hiệu suất của sinh viên thông qua dữ liệu thu thập được từ bài kiểm tra, bài tập và phản hồi trong lớp. Dựa trên những phân tích này, AI có thể giúp giảng viên tạo ra các bài giảng và tài liệu học tập được cá nhân hóa và phù hợp với cách học và nhu cầu từng sinh viên. Đồng thời, AI có thể tự động hóa quá trình đánh giá: chấm bài luận, phát hiện đạo văn, thống kê tiến độ học tập, đánh giá năng lực tư duy lập luận của

sinh viên, nhập điểm vào hệ thống cơ sở dữ liệu học tập của người học và công bố kết quả kiểm tra. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác đào tạo, giảng dạy, kiểm tra đánh giá kết quả học tập giúp giảm tải cho giảng viên và tạo ra cơ chế đánh giá khách quan, trung thực, đảm bảo độ tin cậy của kết quả đào tạo và góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Ngoài ra, AI hỗ trợ xây dựng hồ sơ học tập điện tử (E-Portfolio), lưu trữ quá trình rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp của sinh viên luật từ khi nhập học đến khi tốt nghiệp - phục vụ cho tuyển dụng và hành nghề sau này.

4.1.2. Những thách thức đặt ra

Có thể thấy rõ việc ứng dụng AI đang đặt ra những vấn đề cấp thiết mà ngành đào tạo luật phải đối mặt: Làm thế nào để tận dụng lợi ích tối đa từ công nghệ này trong khi vẫn duy trì tính nhân văn và chất lượng đào tạo và không để người học học tập thụ động? Cụ thể, AI cũng tồn tại những thách thức mà bản thân những người thực hiện công tác đào tạo đều có thể nhận ra rõ ràng.

Thứ nhất, việc sử dụng AI quá mức có thể dẫn đến nguy cơ làm giảm khả năng tư duy phản biện và khiến con người ngày càng phụ thuộc vào công nghệ.

Một trong những đặc trưng cốt lõi của người học luật là khả năng tư duy phản biện, phân tích logic và lập luận dựa trên căn cứ pháp lý. Tuy nhiên, việc phụ thuộc vào AI dẫn đến thiếu sáng tạo, tư duy độc lập và giảm động lực học tập, là thực trạng đang diễn ra trong giáo dục, đặc biệt ở ngành luật. Nhờ vào kho dữ liệu lớn được cập nhật liên tục, người học có thể dễ dàng tìm kiếm vấn đề họ cần giải quyết trong thời gian ngắn. Mặc dù không thể phủ nhận lợi ích của ứng dụng này, nhưng cần nhận thức về mặt tiêu cực việc lạm

dụng AI quá mức có thể sẽ gây cản trở sự phát triển các kỹ năng tư duy phản biện, nghiên cứu và giải quyết vấn đề một cách độc lập, nhất là khi không có sự hỗ trợ của công nghệ.

Thực tế, nhiều sinh viên đã sử dụng Chat GPT hoặc các công cụ AI tương tự để viết tiểu luận, bài tập tình huống, dẫn tới tình trạng đồng nhất hóa tư duy, thiếu sáng tạo và khó kiểm soát đạo đức học thuật. Việc người học sử dụng nội dung do AI (Chat GPT) tạo ra thành các sản phẩm học thuật của chính mình mà không trích dẫn nguồn từ việc sử dụng các ứng dụng AI thì điều này dẫn đến hành vi vi phạm đạo đức học thuật trong nội quy học tập tại các cơ sở đào tạo.

Theo một nghiên cứu mới của MIT Media Lab trên cơ sở theo dõi và phân tích hoạt động điện não của sinh viên khi sử dụng Chat GPT để viết luận đã cho thấy việc sinh viên sử dụng quá nhiều Chat GPT, một chatbot phổ biến hiện nay, có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng ghi nhớ, tư duy và tương tác (Kosmyna, 2025).

Thứ hai, khi AI được ứng dụng trong đào tạo luật, vấn đề đạo đức, trách nhiệm pháp lý và bảo mật thông tin là mối lo ngại lớn.

Dữ liệu pháp lý thường chứa thông tin nhạy cảm như hồ sơ vụ án, quyền con người hoặc bí mật nghề nghiệp luật sư. Nếu AI truy cập và xử lý dữ liệu này mà không có cơ chế kiểm soát, có thể dẫn đến vi phạm bảo mật và xâm phạm quyền riêng tư, ảnh hưởng đến uy tín của cơ sở đào tạo. Bên cạnh đó, trách nhiệm pháp lý khi AI cung cấp thông tin sai lệch hiện chưa được quy định rõ trong pháp luật Việt Nam. Do độ chính xác của AI chưa hoàn toàn được đảm bảo, thông tin có thể sai hoặc chậm cập nhật, dẫn đến kết quả

nguyên cứu sai lệch. Đây thực sự là một nguy cơ không nhỏ đối với việc đào tạo luật - ngành học luôn đòi hỏi tư duy tổng hợp, logic, phản biện nhằm giải quyết những vấn đề thực tiễn liên tục phát sinh từ sự phát triển không ngừng của đời sống kinh tế - xã hội. Vụ việc gần đây của Luật sư Richard Bednar bị Tòa phúc thẩm Utah xử phạt sau khi hồ sơ kháng cáo cho thân chủ được phát hiện có vi phạm dẫn đến án lệ không tồn tại do AI tạo ra khi sử dụng Chat GPT là một minh chứng rõ ràng cho việc sử dụng AI mà không có kiểm soát, ngay cả khi hồ sơ đó được chuẩn bị bởi một luật sư tập sự (Reed, 2025).

Thứ ba, sự chênh lệch về khoảng cách công nghệ và năng lực số của đội ngũ giảng viên giữa các vùng, các cơ sở đào tạo luật đang là rào cản đáng kể.

Sự khác biệt về tiềm lực kinh tế khiến mức độ đầu tư cho hạ tầng công nghệ, mạng lưới viễn thông không đồng đều giữa các khu vực, các tỉnh, thành trong cả nước, từ đó dẫn đến bất bình đẳng trong cơ hội tiếp cận công nghệ AI của người dùng. Ở phạm vi hẹp hơn, khoảng cách trong ứng dụng trí tuệ nhân tạo giữa các cơ sở đào tạo luật cũng có thể dẫn đến tình trạng chênh lệch cơ hội tiếp cận tri thức của người học đang theo học tại các cơ sở đào tạo này. Một số trường ở trung ương như Đại học Luật Hà Nội, Học viện Tư pháp... đã triển khai ứng dụng AI trong giảng dạy, trong khi nhiều trường địa phương chưa thực sự quan tâm tới hoạt động này. Chi phí đầu tư hạ tầng công nghệ cao thực sự là một thách thức và không phải là sự ưu tiên hàng đầu của nhiều cơ sở đào tạo. Điều này có nguy cơ tạo ra bất bình đẳng trong cơ hội tiếp cận công nghệ AI của sinh viên luật trên toàn quốc.

Mặt khác, một số giảng viên, sinh viên có thể gặp khó khăn trong việc chấp nhận và thích nghi với công nghệ mới, lo ngại về việc thay đổi phương pháp dạy, học truyền thống và những ứng dụng AI này trong công tác đào tạo. Khi giảng viên chưa thành thạo các ứng dụng AI, việc hướng dẫn sinh viên dễ sai lệch, có thể dẫn đến sử dụng nguồn dữ liệu không chuẩn như sử dụng văn bản hết hiệu lực, các thông tin và án lệ không có thật... Do vậy, việc bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng cho giảng viên là yêu cầu cấp thiết để đảm bảo ứng dụng AI hiệu quả, đồng thời duy trì vai trò định hướng học thuật của người dạy trong thời đại công nghệ.

4.2. Khuyến nghị định hướng và giải pháp phát triển trí tuệ nhân tạo cho công tác đào tạo luật tại Việt Nam

Để đáp ứng các thách thức và yêu cầu mới hiện nay, đổi mới công tác đào tạo luật tại Việt Nam cần được thực hiện một cách toàn diện và có hệ thống.

Trước hết, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp và Liên đoàn Luật sư Việt Nam cần xây dựng chiến lược chuyển đổi số cụ thể là lộ trình ứng dụng AI trong đào tạo pháp lý, trong đó xác định rõ mục tiêu, tiêu chuẩn kỹ thuật và khung đạo đức học thuật. Việc triển khai cần gắn liền với chuyển đổi số trong hệ thống tư pháp, đảm bảo tính thống nhất giữa đào tạo và hành nghề.

Tiếp theo, để bảo đảm việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong đào tạo luật đạt hiệu quả và phát triển bền vững, Việt Nam cần sớm xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý quốc gia đầy đủ, thống nhất và phù hợp với đặc thù của lĩnh vực giáo dục - pháp lý. Theo đó, cần thiết ban hành Nghị định hoặc Thông tư liên ngành (Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và

Công nghệ - Bộ Tư pháp) quy định các nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, quy định về quy chuẩn đạo đức và kỹ thuật trong việc sử dụng AI phục vụ giảng dạy và nghiên cứu pháp luật. Các cơ sở đào tạo luật cần cụ thể hóa nội dung này trong quy chế nội bộ, trong đó quán triệt nguyên tắc “AI hỗ trợ, không thay thế tư duy pháp lý của người học”. Đồng thời, nghiêm cấm việc sử dụng AI cho các hành vi gian lận học thuật; quy định nghĩa vụ trích dẫn nguồn khi sử dụng các công cụ AI trong quá trình nghiên cứu và học tập; thiết lập quy trình kiểm định, xác thực tính chính xác của nội dung pháp lý do AI tạo ra...

Thứ hai, xây dựng cơ chế thẩm định và kiểm định các công cụ AI trong đào tạo pháp luật. Trước mắt, giao cho các cơ quan có thẩm quyền chịu trách nhiệm thẩm định các nền tảng AI hỗ trợ giảng dạy, học tập. Cần ban hành tiêu chuẩn đối với các công cụ AI sử dụng trong đào tạo pháp luật, bao gồm các tiêu chí về độ chính xác, bảo mật dữ liệu và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp. Đồng thời, quy định rõ cơ chế kiểm soát chất lượng và trách nhiệm pháp lý khi AI cung cấp thông tin sai lệch, xâm phạm bản quyền hoặc quyền riêng tư của cá nhân.

Thứ ba, xác định trách nhiệm của các cơ sở đào tạo trong việc sử dụng dữ liệu pháp lý và dữ liệu cá nhân. Việc này đòi hỏi phải thiết lập cơ chế pháp lý chặt chẽ về quản trị và bảo mật dữ liệu trong quá trình ứng dụng AI, bao gồm các quy định cụ thể về việc thu thập, lưu trữ, xử lý và chia sẻ dữ liệu pháp lý phục vụ hoạt động giảng dạy và nghiên cứu. Quy định trách nhiệm pháp lý của cơ sở đào tạo nếu để xảy ra rò rỉ, sử dụng sai mục đích hoặc xâm phạm quyền riêng tư của cá nhân,

đồng thời phải chịu sự giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về an toàn dữ liệu và bảo mật thông tin trong lĩnh vực giáo dục pháp luật.

Thứ tư, đẩy mạnh hợp tác quốc tế và nội luật hóa chuẩn mực quốc tế về AI. Việt Nam cần tham khảo và tiếp thu có chọn lọc các khung pháp lý quốc tế như Khuyến nghị về đạo đức AI của UNESCO (2021), Đạo luật AI của Liên minh châu Âu (2024) về phân loại rủi ro và cơ chế quản lý hệ thống AI. Trên cơ sở đó, thiết lập các thỏa thuận hợp tác quốc tế giữa Việt Nam và các trường đại học, viện nghiên cứu pháp luật nước ngoài trong việc đào tạo, chia sẻ dữ liệu và phát triển nghiên cứu về trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực pháp lý.

Bên cạnh đó, Việt Nam cần đẩy mạnh phát triển hạ tầng dữ liệu pháp lý mở trong đó xây dựng cơ sở dữ liệu pháp luật mở, có cấu trúc chuẩn hóa, cho phép các công cụ AI lọc và xử lý dữ liệu chính xác, tránh sai lệch thông tin. Việc kết nối dữ liệu giữa Tòa án - Viện Kiểm sát - Cơ quan điều tra - Trường Luật sẽ hình thành một hệ sinh thái pháp lý số hóa, hỗ trợ hiệu quả cho công tác giảng dạy và nghiên cứu.

Các cơ sở đào tạo luật trên cả nước nên cập nhật chương trình đào tạo - kết hợp giữa pháp lý và công nghệ, tích hợp các học phần mới như “Pháp luật và Trí tuệ nhân tạo”, “Đạo đức trong công nghệ pháp lý”, “Pháp luật về dữ liệu và bảo mật thông tin”. Điều này giúp sinh viên không chỉ hiểu luật mà còn nắm được cách vận hành của công nghệ đang chi phối đời sống pháp lý hiện đại. Song song với đó xem xét sử dụng AI trong các dự án nghiên cứu về tự động hóa việc thu thập và phân tích thông tin giúp người học nắm vững kiến thức pháp luật thông qua các tình huống thực tế và nghiên cứu khoa học. Tích hợp

AI vào các dự án thực hành, cho phép người học tương tác và giải quyết vấn đề thực tế, phát triển kỹ năng tư duy phản biện và giải quyết vấn đề.

Đồng thời, cần thường xuyên cập nhật, bổ sung kiến thức pháp lý và kỹ thuật mới để hoàn thiện các phần mềm trí tuệ nhân tạo, bảo đảm thích ứng kịp thời với sự thay đổi của pháp luật. Trong bối cảnh các quy định pháp luật liên tục được sửa đổi, nếu thiếu cơ chế cập nhật định kỳ và kiểm soát chất lượng dữ liệu đầu vào, phần mềm AI rất dễ trở nên lỗi thời, làm giảm độ chính xác và tính hữu dụng trong quá trình giảng dạy, nghiên cứu. Do đó, việc thiết lập cơ chế cập nhật thường xuyên, kết hợp với đánh giá, kiểm duyệt nội dung dữ liệu một cách có hệ thống, sẽ giúp đảm bảo các phần mềm AI luôn duy trì được tính chính xác, độ tin cậy và giá trị ứng dụng bền vững trong công tác đào tạo pháp luật.

Cuối cùng, các cơ sở đào tạo luật cần có chương trình bồi dưỡng giảng viên có kỹ năng sử dụng AI, từ khai thác dữ liệu pháp lý, tạo tình huống mô phỏng, đến hướng dẫn sinh viên sử dụng công nghệ đúng cách. Tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn giúp giảng viên và sinh viên nắm vững về AI, hỗ trợ nghiên cứu, tổng hợp thông tin, phân tích dữ liệu và tạo nội dung nhanh chóng. Giảng viên chính là người định hướng sinh viên do đó chính họ là người không ngừng tự cải thiện và nâng cao kiến thức chuyên môn cũng như kỹ năng công nghệ thông tin, tích cực làm quen việc sử dụng thành thạo các ứng dụng AI để áp dụng trong giảng dạy.

V. Kết luận

Trong bối cảnh giáo dục toàn cầu đang đổi mới mạnh mẽ dưới tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0, việc ứng

dụng trí tuệ nhân tạo vào công tác đào tạo luật đã mở ra những cơ hội phát triển song cũng đặt ra không ít thách thức. Trí tuệ nhân tạo đã được chứng minh là một công cụ hữu ích trong việc hỗ trợ giảng dạy và học tập, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo luật. Tuy nhiên, AI không thể thay thế vai trò của con người - người kiểm tra và chịu trách nhiệm cuối cùng về kết quả do AI tạo ra. Do đó, điều quan trọng không phải là “có dùng AI hay không”, mà là “sử dụng AI như thế nào cho đúng và hiệu quả, để công nghệ phục vụ con người thay vì chi phối con người”. Như vậy, AI càng thông minh, con người càng cần phải chủ động, phản biện và tỉnh táo trong quá trình sử dụng.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Chính, N. (2025). Báo Pháp Luật TP. Hồ Chí Minh. *Ứng dụng AI xây dựng cơ sở dữ liệu thuật ngữ chuyên ngành Luật*.
- [2]. Chính, T. N. (2024). *Ứng dụng của trí tuệ nhân tạo đối với việc giảng dạy, đào tạo pháp luật*.
- [3]. Hải, N. M. (2025). *Trí tuệ nhân tạo AI là gì? Khám phá lợi ích và thách thức*.
- [4]. Hiền, N. T., & Linh, Đ. T. (2025). Tạp chí điện tử luật sư Việt Nam. *Đào tạo cử nhân luật trong bối cảnh phát triển công nghệ số*. Được truy lục từ Đào tạo cử nhân luật trong bối cảnh phát triển công nghệ số.
- [5]. Huy, Q. (2025). Hiểu đúng về trí tuệ nhân tạo. *Báo Nhân dân điện tử*.
- [6]. Kosmyna, N. (2025). *Đào tạo cử nhân luật trong bối cảnh phát triển công nghệ số*.
- [7]. Lương, T. T., & Thanh, N. T. (2023). ChatGPT, AI: Cơ hội và thách thức đối với dạy và học ngành Luật. *Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia Đổi mới dạy và học ngành Luật trước tác động của Chat GPT*.

- [8]. Mai, P. (2025). Báo Pháp luật Việt Nam. *Trường Đại học Luật Hà Nội tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản trị đại học*. Retrieved from Trường Đại học Luật Hà Nội tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản trị đại học.
- [9]. Reed, B. (2025). *Đào tạo cử nhân luật trong bối cảnh phát triển công nghệ số*.
- [10]. *Stanford-artificial-intelligence-law-society-sails*. (2025). Retrieved from <https://law.stanford.edu/stanford-artificial-intelligence-law-society-sails/>.
- [11]. Trung, T. T. (2024). Trí tuệ nhân tạo (AI): Cơ hội và thách thức trong giáo dục đại học nói chung và trong đào tạo ngành luật nói riêng.
- [12]. Tuyền, T. M. (2023). Ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới dạy và học ngành Luật trước tác động của Chat GPT. *Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia Đổi mới dạy và học ngành Luật trước tác động của Chat GPT*.
- [13]. Vũ, V. (2025). Báo Pháp luật Việt Nam. *Cảnh báo Chat GPT có thể khiến người dùng lười biếng và kém sắc sảo*.

ARTIFICIAL INTELLIGENCE AND ITS IMPACT ON LEGAL TRAINING IN VIETNAM

Chu Thi Ut Quynh¹

Abstract: *In the era of rapid information technology development, artificial intelligence is no longer a strange concept but has become a tool that brings significant innovations, especially in legal training. The integration of AI into legal training has created opportunities for comprehensive, effective access to knowledge and facilitated the development of advanced teaching methods and multidimensional learning interactions. In this article, the author will research and analyze the impact of artificial intelligence on legal training in Vietnam today. On that basis, the article offers several recommendations to inform the development of policies for the application of AI in legal training.*

Keywords: *artificial intelligence (AI), legal training, education, legal data*

⁰ Le Hong Hien & Associates Law Firm